

Số: 703/2018/QĐST – HNGĐ

Biên Hòa, ngày 05 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1002/2018/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Pao Cẩm D**, sinh năm 1987

Địa chỉ: 451/22/14, KP3, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh C**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 696, khu 4, ấp 2, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Pao Cẩm D**, sinh năm 1987

Địa chỉ: 451/22/14, KP3, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh C**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 696, khu 4, ấp 2, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Pao Cẩm D và ông Nguyễn Minh C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh P, sinh ngày 28/02/2013. Khi ly hôn, bà D và ông C thỏa thuận giao cháu P cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động, tạm thời ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông C được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Về án phí HNGĐ-ST: Bà D tự nguyện nộp 150.000đ án phí HNGĐ – ST được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 006933 ngày 27/4/2018 tại Chi Cục thi hành án dân sự TP.B. Hoàn trả bà D số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.B;
- Chi cục THADS TP.B;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Lan Hương